

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 230/2019/HS-ST

Ngày: 26-8-2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đ Nguyễn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Triệu Văn Giản.

Ông V Thành Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông V Đ Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26-8-2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 235/2019/TLST-HS ngày 07-8-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 235/2019/QĐXXST-HS ngày 13-8-2019 đối với bị cáo:

Phạm Anh V, sinh năm 1987 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số nhà 03 đường N, phường P, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thành N và bà Trần Thị T; chưa có vợ con; tiền án: Ngày 20-7-2007 Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 20-11-2009 Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 22-11-2011 Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 12-5-2014 Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 17-5-2016 Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không; nhân thân: Vào các ngày 09-3-2014, ngày 28-8-2015, ngày 03-4-2016 bị cáo bị Công an phường Phan Đình Phùng và Công

an thành phố N xử phạt hành chính hình thức cảnh cáo về các hành vi sử dụng trái phép tài sản của người khác, sử dụng trái phép chất ma túy, trộm cắp tài sản; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06-6-2019 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Anh Nguyễn Đắc B, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Đội 3, thôn Q, xã V, huyện H, thành phố Hà Nội.

2. Anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Xã Q, huyện T, tỉnh Hải Dương.

3. Anh Dương Văn Đ, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: A, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

4. Anh Vũ Xuân L, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

5. Anh Đào Duy M, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Thôn Kh, xã M, huyện T, thành phố Hà Nội.

(Bị hại vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Anh V là đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên đi lang thang tìm kiếm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 14 giờ ngày 06-6-2019 V đi bộ một mình lang thang, khi đi đến số nhà 34/417 đường T, phường B, thành phố N (Là địa chỉ thuê trọ của nhiều sinh viên), thấy cổng ngôi nhà khóa trong, cửa ra vào nhà khóa ngoài, biết trong nhà không có ai nên V đã đột nhập để trộm cắp tài sản. V trèo qua tường cổng vào sân, men theo ngách bên hông của ngôi nhà ra phía sau, trèo tường bao và hàng lưới bảo vệ lên mái nhà rồi đi theo cầu thang xuống vị trí ra vào cửa tum dùng tay kéo góc dưới cùng bên phải tấm tôn tạo khoảng trống rồi đưa tay vào trong kéo mở được then cài cửa đột nhập qua cửa tum vào góc xép. V lấy 02 chiếc laptop ASUS để trên đệm ngủ cho vào ba lô màu đen cạnh đó cùng 02 bộ dây sạc laptop (Là tài sản của anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1999, nơi cư trú: Q, T, Hải Dương và anh V Xuân Luân, sinh năm 1999, nơi cư trú: T, B, Hải Dương, trong ba lô lúc này đang để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia của anh L). Sau đó V tiếp tục xuống dưới nhà lấy trên ghế phòng khách 01 chiếc laptop nhãn hiệu DELL (Là tài sản của anh Đào Duy M, sinh năm 1999, nơi cư trú: Thôn K, xã M, huyện T, thành phố Hà Nội) và 01 chiếc laptop nhãn hiệu ACER (Là tài sản của anh Dương

Văn Đ, sinh năm 1998, nơi cư trú: A, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Giang) cho vào ba lô màu đỏ cạnh đó cùng 01 bộ dây sạc, lấy trên giường 01 chiếc laptop nhãn hiệu ACER cùng 01 bộ dây sạc để trong chiếc túi xách nhỏ màu đen (Là tài sản của anh Nguyễn Đắc B, sinh năm 1999, nơi cư trú: Đội 3, thôn Q, xã V, huyện Hoài Đ, thành phố Hà Nội). V mang 02 chiếc ba lô và chiếc túi xách trên đến cửa tum thả chiếc túi và ba lô màu đen xuống đất, đeo ba lô màu đỏ sau lưng đu người nhảy xuống tàu thoát ra ngoài theo lối đột nhập. Khi V đi đến đoạn gần ngã tư đường T - Đ thì bị Tổ công tác của đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố N kiểm tra, bắt giữ đưa về trụ sở lập biên bản thu giữ toàn bộ số tài sản trên gồm:

- 02 (Hai) chiếc ba lô, 01 chiếc túi xách.

- 01 (Một) chiếc máy tính laptop nhãn hiệu ACER màu đen, model: N17C2, seri NHGXBSV00184503ECD3400, chip Core i5, Ram 8GB, bộ nhớ 1 TB, màn hình 15,6 inch cùng dây sạc laptop.

- 01 (Một) chiếc máy tính laptop nhãn hiệu ASUS màu đen, model: X541U, seri H8NOCX15276144D, chip Core i5, Ram 4GB, bộ nhớ 1 TB, màn hình 15,6 inch cùng dây sạc laptop.

- 01 (Một) chiếc máy tính laptop nhãn hiệu ASUS màu đen, model: X551C, seri E5NOCX338831195, chip Core i3, Ram 2GB, bộ nhớ 500 GB, màn hình 15,6 inch cùng dây sạc laptop.

- 01 (Một) chiếc máy tính laptop nhãn hiệu ACER màu đen, model: ZQ8A, seri LXR6TOC0841060161E2500, chip Core i5, Ram 4GB, bộ nhớ 300 GB, màn hình 14 inch cùng dây sạc laptop.

- 01 (Một) chiếc máy tính laptop nhãn hiệu DELL màu đen, model: M4800, seri 14587049162, chip Core i7, Ram 8GB, bộ nhớ 400 GB, màn hình 15,6 inch.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia E5, màu đen trắng, IMEI: 358631040994121, kiểu bấm phím.

Tại Cơ quan điều tra: Phạm Anh V đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình như trên. Lời khai của V phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự đã định giá 05 chiếc laptop và 01 chiếc điện thoại di động mà V trộm cắp có trị giá là 25.610.000 đồng. Sau đó Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại là các anh Nguyễn Đắc B, Vũ Xuân L, Vũ Văn Đ, Dương Văn Đ, Đào Duy M cùng 02 chiếc ba lô và 01 chiếc túi xách. Các bị hại sau khi nhận lại tài sản không có ý kiến đề nghị gì khác.

Bản Cáo trạng số 233/CT-VKSTPND ngày 05-8-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Phạm Anh V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Phạm Anh V xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng ép cung, bức cung hay nhục hình. Bị cáo khai vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 06-6-2019, lợi dụng sự sơ hở của các bị hại, bị cáo đã lén lút vào phòng trọ số 34/417 đường T, phường B, thành phố N chiếm đoạt của các anh Nguyễn Đắc B, anh Vũ Xuân L, anh Vũ Văn Đ, anh Dương Văn Đ và anh Đào Duy M 05 chiếc laptop và 01 chiếc điện thoại di động trị giá 25.610.000 đồng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã nêu là đúng. Bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới và ăn năn, hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Anh V theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Anh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng Điểm g Khoản 2 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 42 tháng đến 48 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Anh V có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như đơn trình báo của bị hại; biên bản thu giữ vật chứng; sơ đồ hiện trường nên đã có đủ cơ sở kết luận vào ngày 06-6-2019 bị cáo đã có hành vi lén lút vào nhà số 34/417 đường T, phường B, thành phố N chiếm

đoạt 05 chiếc laptop và 01 chiếc điện thoại di động trị giá 25.610.000 đồng của các anh Nguyễn Đắc B, anh Vũ Xuân L, anh Vũ Văn Đ, anh Dương Văn Đ, anh Đào Duy M. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thành phố N; xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật B vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của các bị hại để cố ý trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Tài sản bị cáo chiếm đoạt của các bị hại có giá trị 25.610.000 đồng, bị cáo có 05 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Việc truy tố và đưa ra xét xử bị cáo theo quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân xấu.

[4] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên đối với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại là anh Nguyễn Đắc B, anh Vũ Xuân L, anh Vũ Văn Đ, anh Dương Văn Đ, anh Đào Duy M đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Phạm Anh V bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm g Khoản 2 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Anh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 06-6-2019.

2. Án phí: Bị cáo Phạm Anh V phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Anh V được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại là anh Nguyễn Đắc B, anh Vũ Xuân L, anh Vũ Văn Đ, anh Dương Văn Đ, anh Đào Duy M được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Các bị hại;
- Toà án ND. Tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát ND. Tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát NDTP. N;
- Công an TP. N;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đ Nguyễn

